VIETNAM 1:50,000

EDITION 2-TPC (29 ETB)
PHÁT-HÀNH LẦN THỨ 2-TPC (29 ETB)

MỘC HÒA

SHEET 6130 I
SERIES L7014

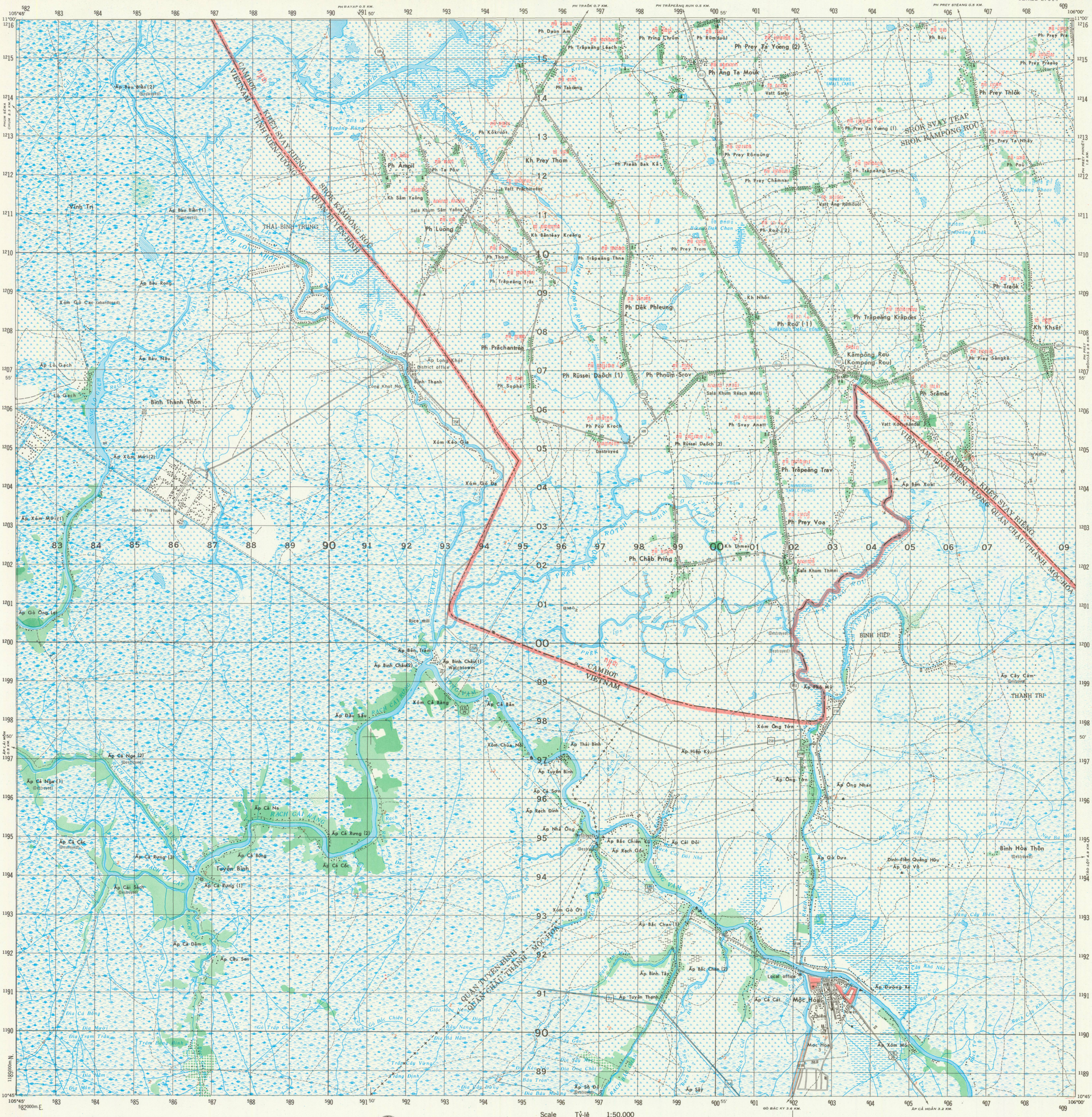
CAMBOT
VIETNAM
KHẾT SVAY RIÊNG
TỈNH KIÊN-TƯỜNG
SROK KAMPONG ROU
QUẬN HUYỆN-BÌNH
SROK SVAY TEAP
SROK KAMPONG ROU
VIETNAM TỈNH KIÊN-TƯỜNG QUẬN CHÂU THÀNH MỘC-HÓA
CAMBOT
KHẾT SVAY RIÊNG
QUẬN TUYỂN-BÌNH
QUẬN CHÂU THÀNH MỘC-HÓA
THÁI BÌNH TRUNG
BÌNH HIỆP
THANH TRI
Vĩnh Trị
Ấp Bàu Biền (2)
Ấp Bàu Biền (1)
Ấp Bàu Rong
Xóm Gò Cạc (abandoned)
Ấp Bàu Nâu
Ấp Lò Gạch
Bình Thành Thôn
Ấp Xóm Mới (2)
Ấp Xóm Mới (1)
Ấp Gò Ông Lẹt
Ấp Cả Nga (2)
Ấp Cả Nga (1)
Ấp Cả Cạc
Ấp Cả Rừng (3)
Ấp Cả Rừng (1)
Ấp Cả Rừng (2)
Ấp Cả Na
Ấp Cả Bứng
Ấp Cả Cốc
Tuyến Bình
Ấp Cả Dâm
Ấp Cầu Sen
Địa Cả Bông
Địa Mười
Địa Trạm Trâu
Địa Hàm
Địa Môn
Trảng Bông Bình
Ấp Bến Trâm
Ấp Bình Châu (2)
Ấp Bình Châu (1)
Watchtower
Rice mill
Xóm Cả Bàng
Ấp Cả Bắn
Ấp Đầu Sấu
Xóm Chùa Nổi
Ấp Thái Bình
Ấp Tuyến Bình
Ấp Cả Sơn
Ấp Rạch Đình
Ấp Nhà Ông
Ấp Bắc Chiến Cũ
Ấp Rạch Gốc
Ấp Cái Đôi
Ấp Gò Dưa
Ấp Gò Vồ
Đình-điền Quảng Hữu
Bình Hòa Thôn
Xóm Gò Ớt
Ấp Bắc Chan (1)
Ấp Bắc Chan (2)
Ấp Bình Tây
Ấp Tuyến Thạnh
Local office
Ấp Cả Cát
Mộc Hóa
Ấp Đường Xe
Ấp Xóm Mới
Ấp Sà Đô
Ấp Sây
Ấp Bến Xoài
Ấp Phú Mỹ
Xóm Ông Tớn
Ấp Hiệp Kỳ
Ấp Ông Tớn
Ấp Ông Nhân
Ấp Cây Cám
Kampông Rou (Kompong Rou)
Ph Prey Ta Yoeng (2)
Ph Ang Ta Mouk
Ph Prey Ta Yoeng (1)
Ph Prey Rônoung
Ph Trapeang Smach
Ph Prey Châmnar
Ph Roŭ (2)
Ph Prey Trom
Ph Trapeang Krapoes
Ph Roŭ (1)
Ph Prey Sangkâ
Ph Srâmâr
Ph Svay Anatt
Ph Trapeang Trav
Ph Prey Voa
Ph Chập Pring
Kh Thmei
Sala Khum Thmei
Ph Prey Thlŏk
Ph Prey Ta Nhây
Ph Pou
Ph Traŏk
Kh Khsêt
Ph Prey Praeus
Ph Bos
Ph Prey Pre
Ph Âmpil
Ph Ta Pŏu
Kh Sâm Yaông
Sala Khum Sâm Yaông
Ph Luông
Ph Thôm
Ph Trapeang Tras
Ph Prachantrea
Ph Sophâ
Ph Pou Kroch
Ph Rŭssei Daôch (1)
Ph Rŭssei Daôch (2)
Ph Phnŭm Srov
Ph Dêk Phleung
Kh Nhôr
Kh Bântêay Kreang
Ph Trapeang Thna
Ph Prey Kôkruos
Ph Preah Bak Kâ
Vatt Prachinveas
Ph Daun Am
Ph Trapeang Léach
Ph Takoeng
Ph Pring Chrŏm
Ph Rŭmduol
Vatt Sarây
Vatt Ang Rŭmduol
Vatt Kŏk Kandal
Ph Trapeang Thăm
Ph Trapeang Rùng
Ph Trapeang Chhaav
Ph Trapeang Chăk
Ph Trapeang Thăm
Rạch Lăng Lớn
Rạch Bàu Nâu
Rạch Xóm Rạch
Rạch Cả Bàng
Rạch Đầu Sấu
Rạch Cả Cạc
Rạch Cả Cát
Rạch Cả Dâm
Rạch Cả Bông
Rạch Bắc Chiến Cũ
Rạch Cả Cát
Rạch Cả Sây
Rạch Cả Bần
Rạch Cả Đôi Nhỏ
Rạch Cả Đôi Lớn
Rạch Cả Sây
Rạch Cả Bần
Rạch Cả Cát
Rạch Cả Dâm
Rạch Cả Bông
Rạch Cả Cây
Rạch Cả Cát
Rạch Cả Cát
Rạch Cả Cát